

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CHIÊM HÓA  
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2020/HS-ST  
Ngày 19/11/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHIÊM HÓA - TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Hạnh Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Tấn;  
2. Bà Trần Thị Sáu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bàn Thị Bích Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa tham gia phiên tòa: Ông Đặng Trung Hiếu - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa.

Ngày 19 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2020/TLST - HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2020/QĐXXST - HS ngày 05 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

**Bùi Văn Q** (tên gọi khác: Không), sinh ngày 10/11/1989 tại huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nơi ĐKNKTT: Tổ dân phố VK, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Mạnh H, sinh năm 1967 và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1967; Vợ con: chưa có; Tiền án: Không có;

Tiền sự: Ngày 30/9/2019 bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, phạt tiền 750.000<sup>d</sup> (nộp phạt ngày 10/10/2019).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/9/2020, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang (*Có mặt tại phiên tòa*).

\* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Bùi Mạnh H, sinh năm 1967; Địa chỉ: Tổ dân phố VK, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, *có mặt tại phiên tòa*.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút, ngày 15/9/2020, Bùi Văn Q sinh năm 1989, trú tại tổ VK, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang một mình điều khiển xe mô tô biển số 33N5 - 3558 của ông Bùi Mạnh H (*bố đẻ Q*) đi từ nhà đến khu vực dốc Hiêng (thuộc thôn TL, xã TH, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang) mục đích tìm mua ma túy để sử dụng (khi đi Q đem theo 01 bộ đồ sử dụng ma túy bằng chai nhựa, bên trên có gắn 01 ống hút nhựa và 01 túi bằng thủy tinh cất giấu trong cốp xe). Đến nơi, Q gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ, nhìn giống người nghiện ma túy, Q hỏi và mua được 01 gói nhỏ, có đặc điểm bên ngoài là túi nilon màu trắng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy tổng hợp dạng đá với giá 400.000<sup>d</sup>. Mua được ma túy, Q đi đến khu vực tổ VT, TTVL, huyện Chiêm Hóa dừng xe vào chỗ vắng người lấy gói ma túy và bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ra sử dụng một ít bằng cách đốt, hút vào cơ thể. Số còn lại gói lại như cũ và cất giấu vào túi quần bên phải đang mặc, còn bộ đồ sử dụng ma túy Q vứt vào bụi cây gần bờ suối (không nhớ cụ thể vị trí nào). Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô đi đến quán Internet tại tổ VH, TTVL, huyện Chiêm Hóa để chơi Game thì bị tổ công tác Công an huyện Chiêm Hóa đang làm nhiệm vụ phát hiện, nghi tàng trữ trái phép chất ma túy nên mời về Ủy ban nhân dân TTVL, huyện Chiêm Hóa để làm việc. Tại đây, Q đã tự giác lấy trong túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp gói ma túy trên và khai nhận cất giấu nhằm mục đích sử dụng, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng là số ma túy và 01 xe mô tô biển số 33N5 - 3558.

Tại biên bản xét nghiệm tìm chất ma túy hồi 20 giờ 25 phút ngày 15/9/2020, tại UBND TTVL, huyện Chiêm Hóa đối với Bùi Văn Q, kết quả: (+) dương tính với chất ma túy.

Kết luận giám định số 718/GĐKTHS ngày 18/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng 0,267g (*không thấy hai sáu bảy gam*).

Cáo trạng số 78/CT-VKSCH ngày 29/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa truy tố Bùi Văn Q về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Về hình phạt chính: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt: Bùi Văn Q từ 14 đến 18 tháng tù về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 15/9/2020. Đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục ra Quyết định tạm giam bị cáo để thi hành án.

- Hình phạt bổ sung phạt tiền: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, tàng trữ ma túy mục đích sử dụng cho bản thân không có vụ lợi, nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy, loại Methamphetamine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Bùi Văn Q, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Bùi Văn Q giám định ngày 16/9/2020. Trả cho ông Bùi Mạnh H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu TALENT biển số 33N5 - 3558, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe, số máy 006546, số khung 0006546.

Ngoài ra đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí và tuyên quyền kháng cáo bản án của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Xác định đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, không có ý kiến tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Chiêm Hóa xét thấy:

*[1] Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Chiêm Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp, phù hợp theo quy định của pháp luật.

*[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Trước cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ để kết luận: Hồi 19 giờ 20 phút ngày 15/9/2020, tại tổ VH, TTVL, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang, Bùi Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,267g (*không phải hai sáu bảy gam*), mục đích để sử dụng, khối lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ trái phép trong phạm vi khối lượng ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự (từ 0,1 gam đến 05 gam). Đủ cơ sở xác định bị cáo đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

*[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, do đó phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo là nguy

hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý về chất ma túy của Nhà nước.

Về các tình tiết tăng nặng: Không có.

Về các tình tiết giảm nhẹ: Trước Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi lượng hình. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có tiền sự (ngày 30/9/2019 bị Công an huyện Chiêm Hóa xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy), đến nay bị cáo tiếp tục phạm tội qua đó thể hiện thái độ không chấp hành Pháp luật của bị cáo, do vậy cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp theo Điều 38 của BLHS để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: HĐXX xét thấy bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy không vì mục đích vụ lợi, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về vật chứng vụ án*: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy, loại Methamphetamine thu giữ trong 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Bùi Văn Q, thành phần tham gia niêm phong và 05 hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, mặt trước ghi tang vật vụ Bùi Văn Q giám định ngày 16/9/2020. Trả cho ông Bùi Mạnh H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu TALENT biển số 33N5 - 3558, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe, số máy 006546, số khung 0006546.

[6] *Các vấn đề khác*:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Bùi Văn Q, quá trình điều tra không xác định được tên, tuổi, địa chỉ, do vậy không có căn cứ xử lý trong vụ án.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn Q, Công an huyện Chiêm Hóa đã ra Quyết định xử phạt hành chính là đúng quy định nên Hội đồng xét xử cũng không xem xét xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 33N5 - 3558 do ông Bùi Mạnh H là chủ sở hữu (bố đẻ Q), bị cáo tự ý lấy xe đi tìm mua ma túy, ông H không biết việc bị cáo sử dụng chiếc xe trên vào mục đích phạm tội nên không xem xét xử lý.

[7] *Về án phí và quyền kháng cáo*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các Điều 106, 135, 136, 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Q phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

**1. Về hình phạt:** Xử phạt Bùi Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 15/9/2020.

**2. Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của Bùi Văn Q trong 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn, mặt sau các mép dán có chữ ký xác nhận của Bùi Văn Q, thành phần tham gia và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang. Mặt trước ghi tang vật vụ Bùi Văn Q giám định ngày 16/9/2020.

- Trả cho ông Bùi Mạnh H 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu TALENT biển số 33N5-3558, xe cũ đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng xe, số máy 006546, số khung 0006546.

*(Tình trạng vật chứng như biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 30/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chiêm Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa)*

**3. Về án phí:** Bị cáo Bùi Văn Q phải chịu 200.000<sup>d</sup> (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án:** Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/11/2020./

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh TQ;
- VKSND huyện CH;
- Sở tư pháp;
- Cơ quanĐT CA huyện CH;
- Cơ quan THAHS CA huyện CH;
- Chi cục THADS huyện CH;
- Phòng HSNV, CA tỉnh TQ;
- Trại tạm giam CA tỉnh TQ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lâm Hạnh Quỳnh**